

Số: 05/2019/QĐST-DS

Hồng Bàng, ngày 21 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Minh Phương

*Thư ký phiên họp:* Bà Trần Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp:* Bà Đỗ Thị Bích Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 25/2019/TLST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 06/2019/QĐST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2019.

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ngân hàng TMCP VN; địa chỉ trụ sở chính: Tháp VN, Số 35 A, phường B, quận C, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông D; địa chỉ: Tổ 4, Khu 6, phường E, F, Hải Phòng; Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng VN - Chi nhánh G; là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu (theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng, phá sản và thi hành án dân sự số 906/QĐ-VN ngày 26/11/2018 của Ông H - Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật Ngân hàng VN và Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng, phá sản và thi hành án dân sự tại Chi nhánh số 456/QĐ-VN.ĐHP ngày 28/11/2018 của Ông I - Giám đốc Ngân hàng VN - Chi nhánh G); có mặt.

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà LTNA; địa chỉ: Số 34, Lô 7, J, K, F, Hải Phòng; vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông NHD; ĐKKHKT: Số 563 L, M, N, Hải Phòng; có mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Tại đơn yêu cầu đề ngày 23/5/2019, bản tự khai và trong quá trình giải quyết việc dân sự, những người yêu cầu thống nhất trình bày:

Ngày 23/5/2019, Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng đã tiến hành hòa giải vụ việc tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa người khởi kiện là Ngân hàng VN; người bị kiện là bà LTNA, người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan là ông NHD. Tại biên bản hòa giải thành ngày 23/5/2019, những người tham gia hòa giải đã thỏa thuận, thống nhất với nhau về việc giải quyết toàn bộ yêu cầu, cụ thể như sau:

1. Tính đến ngày 11/3/2019, bà LTNA còn nợ Ngân hàng VN số tiền là: 4.431.778.278 đồng (Bốn tỷ, bốn trăm ba mươi một triệu, bảy trăm bảy mươi tám nghìn, hai trăm bảy mươi tám đồng). Trong đó:

- + Nợ gốc: 4.170.900.000đồng;
- + Nợ lãi trong hạn: 256.201.056đồng;
- + Nợ lãi quá hạn: 4.677.222đồng;

- Các khoản lãi tính trên số nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 12/3/2019 cho đến khi thực trả hết nợ gốc.

2. Về lộ trình trả nợ: Các bên thỏa thuận và thống nhất lộ trình trả nợ gốc và lãi như sau:

- Ngày 23/06/2019, thanh toán số tiền 250.000.000đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng chẵn) bao gồm một phần gốc và lãi quá hạn.

- Ngày 23/07/2019, thanh toán số tiền 250.000.000đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng chẵn) bao gồm một phần gốc và lãi quá hạn.

- Ngày 23/08/2019, tối thiểu thanh toán số tiền 250.000.000đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng chẵn) bao gồm toàn bộ gốc và lãi quá hạn phát sinh đến ngày 23/08/2019.

Bắt đầu kỳ trả nợ tiếp theo từ ngày 23/09/2019, bà LTNA sẽ thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc và lãi phát sinh đến hạn theo Hợp đồng tín dụng số 01/2015/6782660/HĐTD ngày 05/06/2015 và Hợp đồng tín dụng số 01/2016/6782660/HĐTD ngày 23/09/2016.

3. Về xử lý tài sản thế chấp: Các bên thỏa thuận và thống nhất xử lý tài sản thế chấp như sau:

Trường hợp bà LTNA không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ tại bất kỳ thời điểm nào theo cam kết nêu trên đối với Ngân hàng VN thì được coi như vi phạm toàn bộ thỏa thuận này và Ngân hàng VN có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền thực hiện kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất tại O - phường P - quận Q - thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 844784, Số GCN 03380/1392/QĐ-UB; MS: 10125071712 do UBND quận Q, thành phố Hà Nội cấp ngày 20/06/2008 cho bà R. Ngày 21/05/2015, Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội - Chi nhánh quận Q xác nhận đã chuyển nhượng cho ông NHD và bà LTNA để thanh toán nợ cho Ngân hàng VN.

Nếu sau khi xử lý tài sản thế chấp, số tiền thu được dùng để trả nợ cho VN mà còn thừa thì được trả lại cho bà LTNA và ông NHD. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ cho VN thì bà LTNA phải trả tiếp phần còn thiếu đó cho ngân hàng.

4. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ngân hàng VN, bà LTNA và ông NHD thỏa thuận và thống nhất, VN sẽ chịu trách nhiệm nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Tại phiên họp, những người yêu cầu giữ nguyên quan điểm như nội dung đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được xem xét công khai tại phiên họp và lời trình bày của các bên yêu cầu đề nghị: căn cứ khoản 7 Điều 27, khoản 2 Điều 35, các điều 144, 149, 370, 416, 417, 418, 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án của Ngân hàng VN, bà LTNA, ông NHD. Ngân hàng VN chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là việc dân sự về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Người yêu cầu là Ngân hàng TMCP VN, ông NHD và bà LTNA có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Theo quy định tại khoản 7 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án. Người yêu cầu là bà LTNA vắng mặt tại phiên họp và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành giải quyết việc dân sự vắng mặt bà LTNA.

[2] Về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án: Xét nội dung thỏa thuận giữa Ngân hàng TMCP VN và ông NHD, bà LTNA tại Biên bản hòa

giải thành ngày 23/5/2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba; các bên tham gia thỏa thuận có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; là người có quyền và nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận, hòa giải và có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án, phù hợp với quy định tại Điều 417 Bộ luật Tố tụng dân sự nên chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP VN, ông NHD và bà LTNA.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của Ngân hàng VN nhận nộp 300.000đồng lệ phí dân sự sơ thẩm.

[4] Căn cứ khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; Điều 144, Điều 149, Điều 370, Điều 416, Điều 417, Điều 418, Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 117, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Công văn số 48/TANDTC-PC ngày 09/3/2018 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn triển khai thí điểm về đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại thành phố Hải Phòng và Công văn số 72/TANDTC-PC ngày 16/4/2018 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn bổ sung việc triển khai thí điểm về đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại thành phố Hải Phòng.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 25/2019/TLST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2019, cụ thể như sau:

1. Tính đến ngày 11/3/2019, bà LTNA còn nợ Ngân hàng VN số tiền là: 4.431.778.278 đồng (Bốn tỷ, bốn trăm ba mươi một triệu, bảy trăm bảy mươi tám nghìn, hai trăm bảy mươi tám đồng). Trong đó:

- + Nợ gốc: 4.170.900.000đồng;
- + Nợ lãi trong hạn: 256.201.056đồng;
- + Nợ lãi quá hạn: 4.677.222đồng;

- Các khoản lãi tính trên số nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 12/3/2019 cho đến khi thực trả hết nợ gốc. Trong trường hợp các hợp đồng tín dụng đã ký các bên có thỏa thuận việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng VN thì lãi suất mà bà LTNA phải tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với lãi suất của Ngân hàng VN.

2. Về lộ trình trả nợ: Các bên thỏa thuận và thống nhất lộ trình trả nợ gốc và lãi như sau:

- Ngày 23/06/2019, thanh toán số tiền 250.000.000đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng chẵn) bao gồm một phần gốc và lãi quá hạn.

- Ngày 23/07/2019, thanh toán số tiền 250.000.000đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng chẵn) bao gồm một phần gốc và lãi quá hạn.

- Ngày 23/08/2019, tối thiểu thanh toán số tiền 250.000.000đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng chẵn) bao gồm toàn bộ gốc và lãi quá hạn phát sinh đến ngày 23/08/2019.

Bắt đầu kỳ trả nợ tiếp theo từ ngày 23/09/2019, bà LTNA sẽ thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc và lãi phát sinh đến hạn theo Hợp đồng tín dụng số 01/2015/6782660/HĐTD ngày 05/06/2015 và Hợp đồng tín dụng số 01/2016/6782660/HĐTD ngày 23/09/2016.

3. Về xử lý tài sản thế chấp: Các bên thỏa thuận và thống nhất xử lý tài sản thế chấp như sau:

Trường hợp bà LTNA không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ tại bất kỳ thời điểm nào theo cam kết nêu trên đối với VN thì được coi như vi phạm toàn bộ thỏa thuận này và VN có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền thực hiện kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất tại O - phường P - quận Q - thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 844784, Số GCN 03380/1392/QĐ-UB; MS: 10125071712 do UBND quận Q, thành phố Hà Nội cấp ngày 20/06/2008 cho bà R. Ngày 21/05/2015, Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội - Chi nhánh quận Q xác nhận đã chuyển nhượng cho ông NHD và bà LTNA để thanh toán nợ cho VN.

Nếu sau khi xử lý tài sản thế chấp, số tiền thu được dùng để trả nợ cho VN mà còn thừa thì được trả lại cho bà LTNA và ông NHD. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ cho VN thì bà LTNA phải trả tiếp phần còn thiếu đó cho ngân hàng.

Kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp chủ động thi hành) và từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (trường hợp thi hành theo đơn yêu cầu) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự đối với khoản tiền chậm thi hành án, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

**Điều 2.** Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ngân hàng VN nhận nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008239 ngày 30/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng

Bà, thành phố Hải Phòng. Ngân hàng VN đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Điều 4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Người yêu cầu;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Thị Minh Phương**